

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày: 15-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN YÊN - TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Phương

- Ông Đặng Minh Nhân

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Lộc Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/TLST-HS ngày 12-3-2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 26-5-2021 đối với bị cáo:

Vừ A V (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam

Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1990, tại Yên Bái;

Trú tại: Thôn KT, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái;

Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: 7/12;

Dân tộc: Mông Tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Vừ A Ph và bà: Thào Thị L1

Vợ: Sùng Thị L2

Và 04 con (lớn SN 2006, nhỏ SN 2011)

Đều trú tại: Thôn KT, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16-01-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo:

Bà Lương Thị Ngọc P: Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái (có mặt)

* Người phiên dịch:

Ông Cháng A S: Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã Hồng Ca, huyện Trần Yên, tỉnh Yên Bái (có mặt)

* Người làm chứng:

- Nguyễn Ngọc L3, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Bản B, xã VH, huyện TY, tỉnh Yên Bái

- Trần Thủ Đ, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Bản Ch, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vừ A V là đối tượng nghiện ma túy để có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân, Vừ A V đã mua ma túy của một người phụ nữ không biết rõ tên tuổi, địa chỉ để sử dụng và bán kiếm lời. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Sáng ngày 15-01-2021, Vừ A V đang ở nhà thì Trần Thủ Đ đến hỏi mua ma túy, Vừ A V đã bán cho Trần Thủ Đ 01 gói ma túy với giá 100.000đồng. Sau khi mua được ma túy Trần Thủ Đ đi về đến đoạn đường vắng thì sử dụng hết.

Lần thứ hai: Tối ngày 15-01-2021, Trần Thủ Đ và Nguyễn Ngọc L3 đến nhà Vừ A V hỏi mua ma túy. Tại đây, Vừ A V đã bán cho Trần Thủ Đ 01 gói ma túy với giá 100.000đồng và bán cho Nguyễn Ngọc L3 02 gói với giá 100.000đ/1 gói. Sau khi mua được ma túy Trần Thủ Đ và Nguyễn Ngọc L3 đi về và sử dụng hết số ma túy trên đoạn đường vắng.

Lần thứ ba: Khoảng hơn 09 giờ, ngày 16-01-2021, Vừ A V đang ở nhà thì Trần Thủ Đ đến hỏi mua ma túy, Vừ A V đã bán cho Trần Thủ Đ 01 gói ma túy với giá 100.000đồng. Sau khi mua được ma túy Trần Thủ Đ mang ra sau nhà Vừ A V sử dụng hết. Sau đó, Vừ A V đã bán cho Nguyễn Ngọc L3 01 gói ma túy với giá 100.000đồng thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trấn Yên phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ của Nguyễn Ngọc L3 01 gói nilon màu xanh được hàn túm một đầu bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (có trọng lượng 0,079 gam là ma túy, loại heroine); thu giữ của Vừ A V: 17 gói nilon màu xanh được hàn túm một đầu bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (có tổng trọng lượng 2,13 gam là ma túy, loại heroine) và 1.420.000đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi mua bán ma túy như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSTY ngày 11-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Vừ A V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Vừ A V phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm b, c khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;
- + Xử phạt bị cáo Vừ A V từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Vừ A V nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên truy tố bị cáo Vừ A V về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c khoản 2 điều 251; điểm s, r khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trấn Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trấn Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi bán ma túy cho Trần Thủ Đ, Nguyễn Ngọc L3 vào các ngày 15 và 16-01-2021; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 15-01-2021 đến ngày 16-01-2021, Vừ A V đã 05 lần bán tổng số 06 gói ma túy cho Trần Thủ Đ và Nguyễn Ngọc L3 được 600.000 đồng. Xét bị cáo Vừ A V là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, có tác hại đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát

sinh các loại tội phạm khác trong xã hội, song do sống buông thả nên bị cáo sớm lao vào con đường nghiện chất ma túy và đi mua ma túy về bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Hành vi của bị cáo Vừ A V đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển của giống nòi. Hành vi phạm tội của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ và lên án và cũng là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những nhận định trên, trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tự thú. Hội đồng xét xử xét thấy: Khi bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo và Trần Thủ Đ, Nguyễn Ngọc L3 đã khai ra các lần mua bán trước đó nên đề nghị của người bào chữa không được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có tài sản, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với Trần Thủ Đ, Nguyễn Ngọc L3 là đối tượng nghiện đã mua ma túy của bị cáo để sử dụng. Xét hành vi của Trần Thủ Đ, Nguyễn Ngọc L3 chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

[8] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Vừ A V, do Vừ A V không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không đủ căn cứ để điều tra xử lý trong vụ án này.

[9] Về vật chứng:

- Đối với 0,16 gam hêrôin trích từ 2,13 gam hêrôin thu giữ khi bắt quả tang Vừ A V và 0,079 gam hêrôin thu giữ của Nguyễn Ngọc L3 cơ quan điều tra đã sử dụng vào việc giám định, không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xét.

- Đối với 1,97 gam hêrôin được niêm phong trong một phong bì, mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang tại thôn KT, xã HC, huyện TY, Yên Bái ngày 16-01-2021 (sau khi trích mẫu giám định), mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên, chữ ký của Lê Vũ Long, Nguyễn Duy Quỳnh, Nguyễn Mạnh Toàn, Trần Nhật Tân, Nguyễn Trung Cường, Vừ A V và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 02 mảnh giấy màu trắng; 36 mảnh nilon màu xanh; 01 lọ nhựa màu trắng xét thấy có liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.420.000đồng thu giữ của Vừ A V, quá trình điều tra xác định trong đó có 600.000đồng do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước còn lại 820.000 đồng không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vừ A V phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Vừ A V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 16-01-2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 1,97 gam hêrôin được niêm phong trong một phong bì, mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang tại thôn KT, xã HC, huyện TY, Yên Bái ngày 16-01-2021 (sau khi trích mẫu giám định), mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên, chữ ký của Lê Vũ Long, Nguyễn Duy Quỳnh, Nguyễn Mạnh Toàn, Trần Nhật Tân, Nguyễn Trung Cường, Vừ A V và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 02 mảnh giấy màu trắng; 36 mảnh nilon màu xanh; 01 lọ nhựa màu trắng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng thu giữ của Vừ A V.

- Trả lại cho bị cáo Vừ A V số tiền 820.000đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Vừ A V phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái
- VKSND huyện Trấn Yên;
- Công an huyện Trấn Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam CA tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THADS huyện Trấn Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS (2), TA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hồng Phụng